

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, VIỆC PHÂN QUYỀN, PHÂN CẤP, BẢO ĐẢM BÌNH ĐẲNG GIỚI, VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BAN HÀNH QUY ĐỊNH QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH VÀ NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Sở Khoa học và Công nghệ đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định quản lý chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Kết quả như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ**

**1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Quyết định**

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đề ra nhiệm vụ “*Khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ*”.

Tại Nghị định số 267/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo:

- Khoản 7 Điều 10 quy định: “...*Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết nội dung, biểu mẫu, trình tự thông báo kế hoạch tài trợ, đặt hàng, thời gian*

*tiếp nhận hồ sơ đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.*

- Khoản 11 Điều 11 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** biểu mẫu hồ sơ đối với từng loại hình nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 8 Điều 12 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** thành phần, số lượng thành viên, trình tự làm việc, mẫu biên bản họp hội đồng và tổ thẩm định kinh phí, mẫu phiếu đánh giá, nhận xét đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 6 Điều 15 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** nội dung, biểu hợp đồng giao nhiệm vụ tương ứng với từng loại hình nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 8 Điều 16 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** nội dung đánh giá, hồ sơ, biểu mẫu và trình tự đánh giá, điều chỉnh, chấm dứt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 5 Điều 17 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** tiêu chí đánh giá, hồ sơ, biểu mẫu và trình tự đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 7 Điều 18 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** tiêu chí đánh giá, hồ sơ, biểu mẫu và trình tự đánh giá tác động của kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 4 Điều 19 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** nội dung, biểu mẫu thanh lý và biên bản thanh lý hợp đồng thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

- Khoản 3 Điều 23 quy định: “...**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết** việc xây dựng, tổ chức triển khai, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý nhà nước trong trường hợp cần thiết”.

Hiện tại, thành phố Cần Thơ đang áp dụng Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ, đề xuất đặt hàng đến ngày 01 tháng 10 năm 2025.

Đối với các đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được tiếp

nhận sau ngày 01 tháng 10 năm 2025, thành phố áp dụng theo Nghị định số 267/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 267/2025/NĐ-CP, Sở Khoa học và Công nghệ nhận thấy văn bản trên chưa quy định chi tiết về trình tự, nội dung đánh giá, số lượng thành viên hội đồng tư vấn, tổ chuyên gia, tổ thẩm định kinh phí, các biểu mẫu,... để thực hiện công tác quản lý và tổ chức thực hiện chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nên việc áp dụng gặp nhiều khó khăn, việc vận dụng các quy định hiện hành để thực hiện không đảm bảo tính thống nhất trong quản lý và tổ chức thực hiện. Chính vì vậy, việc cụ thể hóa quy định quản lý chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ là hết sức cần thiết để đảm bảo tính thống nhất và hiệu quả trong quản lý và tổ chức thực hiện chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

## **2. Mục tiêu, yêu cầu đánh giá**

### ***a) Mục đích đánh giá***

Đảm bảo việc xây dựng thủ tục hành chính trong dự thảo Quyết định ban hành đúng thẩm quyền, không có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

### ***b) Yêu cầu đánh giá***

Đánh giá đầy đủ tác động của thủ tục hành chính dự kiến ban hành, việc phân quyền phân cấp, việc bảo đảm bình đẳng giới và việc thực hiện chính sách dân tộc.

## **II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ**

### **1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính**

#### ***a) Số lượng thủ tục hành chính***

Thủ tục hành chính quy định tại Quyết định có 03 thủ tục, gồm:

- 01 thủ tục hành chính mới: “Đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ”.

- 02 thủ tục hành chính dự kiến sửa đổi, bổ sung (đã được Ủy ban nhân dân thành phố công bố tại Quyết định số 2965/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 tháng 2025):

+ Thủ tục Xét tài trợ, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung: (1) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính là Sở Khoa học và Công nghệ; (2) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Các biểu mẫu có điều chỉnh cho phù hợp với địa phương; (3) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Có bổ sung điều kiện đối với cá nhân đăng ký.

+ Thủ tục Điều chỉnh, chấm dứt thực hiện hợp đồng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Nội dung dự kiến sửa đổi, bổ sung: (1) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính là Sở Khoa học và Công nghệ; (2) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Biểu mẫu có điều chỉnh cho phù hợp với địa phương.

### ***b) Sự cần thiết ban hành thủ tục hành chính***

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật hiện hành về quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tạo cơ sở pháp lý thống nhất trong tổ chức thực hiện trên địa bàn thành phố; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Các thủ tục hành chính được quy định trong dự thảo chủ yếu liên quan đến việc xét tài trợ, đặt hàng; điều chỉnh, chấm dứt thực hiện hợp đồng nhiệm vụ; đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ được xây dựng trên cơ sở kế thừa quy định hiện hành, bảo đảm tính cần thiết và phù hợp thực tiễn quản lý.

### ***c) Tính hợp lý, hợp pháp và tính khả thi của thủ tục hành chính***

Nội dung thủ tục hành chính phù hợp với quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan được quy định rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Các quy định bảo đảm tính công khai, minh bạch trong việc xét tài trợ, đặt hàng; điều chỉnh, chấm dứt thực hiện hợp đồng nhiệm vụ; đánh giá cuối kỳ, đánh giá hiệu quả đầu ra của nhiệm vụ; góp phần nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

### ***d) Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính***

Dự thảo chỉ phát sinh một thủ tục hành chính mới, không có tính phức tạp cao; phần lớn kế thừa quy trình quản lý hiện hành nên không làm tăng chi phí tuân thủ đối với tổ chức, cá nhân. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ sẽ góp phần giảm thời gian, chi phí thực hiện.

## **2. Việc phân quyền, phân cấp**

Dự thảo Quyết định đã xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trong đó Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Việc phân công, phân cấp trong quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố và yêu cầu quản lý thực tiễn.

Tác động của việc phân cấp:

- Góp phần nâng cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan chuyên môn trong quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Rút ngắn thời gian xử lý công việc, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tăng cường tính linh hoạt trong tổ chức triển khai các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

### **3. Việc bảo đảm bình đẳng giới**

Dự thảo Quyết định không có nội dung phân biệt về giới; các quy định áp dụng thống nhất đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

### **4. Việc thực hiện chính sách dân tộc**

Dự thảo Quyết định không có quy định phân biệt về dân tộc; bảo đảm mọi tổ chức, cá nhân thuộc các dân tộc đều có quyền tiếp cận, tham gia thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo quy định./.